

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết
Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán
kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm
tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới
hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của
các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để chuẩn bị cho kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 (kỳ họp thứ 19), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.

A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

I. Cơ sở chính trị, pháp lý

1. Về cơ sở chính trị

Việc phân công, phân cấp, phân quyền giữa các ngành, các cấp và trong từng cơ quan, tổ chức luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tại Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã đề ra mục tiêu tổng quát: “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ có hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, phân cấp, phân quyền và kiểm soát hiệu quả;... ”.

Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước cũng đã nêu rõ quan điểm về phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước là “Kế thừa và phát huy hiệu quả các quy định hợp lý về phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước giữa trung ương và địa

phương; tiếp tục đổi mới và hoàn thiện các quy định của pháp luật để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, khai thác hiệu quả và giải phóng các nguồn lực phát triển của địa phương, đặc biệt là các địa phương tự bảo đảm ngân sách, có vị trí, vai trò động lực trong phát triển kinh tế - xã hội vùng".

2. Cơ sở pháp lý

Điều b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 138/2024/NĐ-CP) quy định: *"Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương."*

Điều b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương"*.

II. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay nhu cầu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở và nhu cầu đầu tư, mua sắm tài sản, trang thiết bị của nhiều cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng, đặt ra yêu cầu cần rút gọn thủ tục hành chính, tạo ra quy trình sử dụng nguồn NSNN hiệu quả và thống nhất. Bên cạnh đó, tại kỳ họp thứ 19 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII sẽ thông qua Nghị quyết về dự toán thu ngân sách trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025. Để đảm bảo cơ sở pháp lý về thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình năm 2025, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình là rất cần thiết, phù hợp với quan điểm chỉ đạo của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

B. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

I. Mục đích ban hành Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền quy định tại Điều 5 và Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP của Chính phủ; tạo cơ sở pháp lý để kịp thời thực hiện việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; đảm bảo công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng nguồn vốn NSNN.

II. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Các quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật liên quan; đảm bảo hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, thống nhất, đảm bảo phù hợp với thực tiễn tại địa phương trên cơ sở được sự đồng thuận, nhất trí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi tỉnh quản lý.

C. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

I. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

II. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

4. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này, sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

D. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan, đăng tải trên Công thông tin điện tử của tỉnh. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến.

E. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Bố cục của nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 điều, trong đó:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

II. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị

1.1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

1.2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên. ✓

1.3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp xã sử dụng nguồn ngân sách cấp xã, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

2.2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

2.3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị cấp xã sử dụng nguồn ngân sách cấp xã, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

F. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương để thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị và thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và phân cấp ngân sách theo quy định.

(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của

tỉnh Quảng Bình. Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH. ✓

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Phong Phú

Số: /2024/NQ-HDND

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.
4. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này, sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp xã sử dụng nguồn ngân sách cấp xã, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của

cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị cấp xã sử dụng nguồn ngân sách cấp xã, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Tổ đại biểu và địa biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH Quảng Bình, Báo Quảng Bình;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu